

Số: 81/TB-HT

Diễn Hải, ngày 13 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO CÔNG KHAI
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC VÀ ĐÁNH GIÁ
XẾP LOẠI GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN MẦM NON
Năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ công văn số 331/PGD&ĐT-TCCB ngày 11/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và tập thể năm học 2024-2025;

Căn cứ biên bản cuộc họp tổ chuyên môn tổ mẫu giáo và tổ nhà trẻ ngày 09/5/2025. Căn cứ kết quả đánh giá nhận xét viên chức của trường THCS Vạn Phong và Trường THCS Diễn Kim, Căn cứ quyết định Hiệu trưởng đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024-2025. Nhà trường thông báo công khai kết quả đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024-2025 như sau:

I. Thời gian, nội dung thông báo

1.1. Thời gian:

Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024-2025 kể từ 7 giờ 30' ngày 13/5/2025 đến 14 giờ ngày 14/5/2025.

1.2. Nội dung:

Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024-2025 (Có danh sách kèm theo).

2. Hình thức và địa điểm thông báo:

Thông báo bằng hình thức công khai trên website nhà trường, bảng tin nhà trường; trên nhóm zalo của nhà trường; trên gmail của nhà trường.

3. Giải quyết kiến nghị:

Mọi ý kiến, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024-2025 xin trực tiếp trao đổi hoặc gửi bằng văn bản qua trường Mầm non Diễn Hải hoặc Hiệu trưởng trước 14h ngày 14/5/2025 để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường
- Phòng GD&ĐT
- Lưu: HS ĐGXL



Hoàng Thị Hà

DANH SÁCH CÔNG KHAI
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
THEO NGHỊ ĐỊNH 90; NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 80/QĐ-MNDH ngày 13/5/2025 của Hiệu trưởng
Trường Mầm non Diễn Hải)

I. XẾP LOẠI GIÁO VIÊN

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Hạng viên chức, Mã số	Xếp loại	Ghi chú
1	Đậu Thị Châu	12/10/1989	GV MN hạng III V.07.02.26	HTXS nhiệm vụ	
2	Nguyễn Thị Nhân	05/10/1988	GV MN hạng III V.07.02.26	HTXS nhiệm vụ	
3	Nguyễn Thị Yên	22/06/1989	GV MN hạng III V.07.02.26	HTXS nhiệm vụ	
4	Nguyễn Thị Hồng	7/8/1994	GV MN hạng III V.07.02.26	HTXS nhiệm vụ	
5	Nguyễn Thị Hường	06/01/1990	GV MN hạng III V.07.02.26	HTXS nhiệm vụ	
6	Cao Thị Phương	02/04/1991	GV MN hạng III V.07.02.26	HTXS nhiệm vụ	
7	Chu Thị Huyền Trang	26/02/1991	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
8	Đào Thị Hương Sen	19/08/1978	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
9	Nguyễn T. Ánh Tuyết	03/08/1988	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
10	Lê Thị Lan	13/06/1973	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
11	Hà Thị Hương Ngoan	15/04/1974	GV MN hạng II	HT tốt nhiệm vụ	



			V.07.02.25		
12	Đào Thị Thu Hoài	21/04/1972	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
13	Lê Thị Thảo	20/07/1981	GV MN hạng II V.07.02.25	HT tốt nhiệm vụ	
14	Nguyễn Thị Dung	13/10/1983	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
15	Đào Thị Tâm	26/11/1981	GV MN hạng II V.07.02.25	HT tốt nhiệm vụ	
16	Hà Thị Hòe	17/04/1971	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
17	Nguyễn Thị Hiền	17/12/1974	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
18	Đào Thị Ngọc Hà	01/11/1975	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
19	Bùi Thị Lan Anh	08/11/1971	GV MN hạng II V.07.02.25	HT tốt nhiệm vụ	
20	Lê Thị Sương	21/01/1995	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
21	Trần Thị Thanh Tùng	06/04/1974	GV MN hạng II V.07.02.25	HT tốt nhiệm vụ	
22	Nguyễn Thị Hiền	12/10/1997	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
23	Ngô Thị Lệ	03/10/1973	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
24	Trần Thị Ngọc Sương	09/9/1997	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
25	Ngô Thị Bích Hằng	17/10/2001	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
26	Lê Thị Thương	21/8/1992	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	

27	Lê Thị Nga	08/10/1990	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
28	Lô Thị Rin	05/5/1996	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
29	Đinh Thị Ngọc Ánh	14/11/2001	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
30	Nguyễn Thị Ba	7/3/1990	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
31	Phạm Thị Lương	12/6/1983	GV MN hạng III V.07.02.26	HT tốt nhiệm vụ	
32	Đào Văn Tiến	04/11/1982	GV MN hạng IV V.07.02.06	HT tốt nhiệm vụ	
33	Hà Văn Thượng	23/5/1984	GV MN hạng IV V.07.02.06	HT tốt nhiệm vụ	



Danh sách có 31 người, trong đó:

- Loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 6/33 ; tỷ lệ: 18,2%
- Loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 27/33 ; tỷ lệ: 81,8%
- Loại hoàn thành nhiệm vụ: 0 ; tỷ lệ: 0%
- Loại không hoàn thành nhiệm vụ: 0 ; tỷ lệ: 0%

II. XẾP LOẠI NHÂN VIÊN

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Hạng viên chức, Mã số	Xếp loại	Ghi chú
1	Lê Thị Tuyết	06/10/1983	Kế toán viên 06031	HT xuất sắc nhiệm vụ	
2	Bùi Thị Tươi	10/03/1989	Nhân viên y tế V.08.05.13	HT tốt nhiệm vụ	

Danh sách có 02 người, trong đó:

- Loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 01 ; tỷ lệ: 50%

- Loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 01 ; tỷ lệ: 50%
- Loại hoàn thành nhiệm vụ: 0 ; tỷ lệ: 0
- Loại không hoàn thành nhiệm vụ: 0 ; tỷ lệ: 0



Hoàng Thị Hà



Danh sách có 31 người, trong đó:

- Loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 033 ; tỷ lệ: 8,39%
- Loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 2733 ; tỷ lệ: 81,82%
- Loại hoàn thành nhiệm vụ: 0 ; tỷ lệ: 0%
- Loại không hoàn thành nhiệm vụ: 0 ; tỷ lệ: 0%

II. XẾP LOẠI NHÂN VIÊN

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Hạng viên chức, MNS	Xếp loại	Ghi chú
1	Lê Thị Tuyết	06/10/1983	Kế toán viên 06031	HT xuất sắc nhiệm vụ	
2	Bùi Thị Tuyết	10/03/1989	Nhân viên y tế V.08.02.13	HT tốt nhiệm vụ	

Danh sách có 02 người, trong đó:

- Loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 01 ; tỷ lệ: 50%

